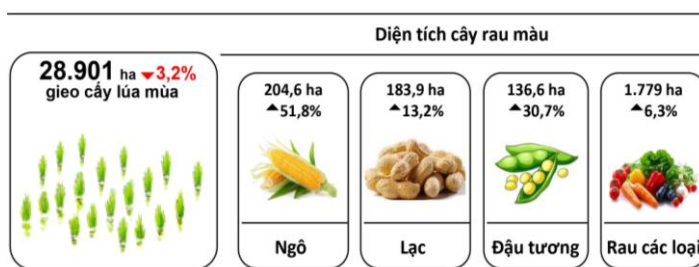


TÓM LƯỢC TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 8 VÀ 8 THÁNG NĂM 2023

Kinh tế thế giới tiếp tục khó khăn, các rủi ro, thách thức kéo dài, các dấu hiệu cải thiện không đáng kể, phục hồi còn bấp bênh khi: Nhiều nền kinh tế lớn tăng trưởng không như kỳ vọng (*Trung Quốc, Khu vực EU,...*); Mỹ, Ấn Độ có cải thiện tăng trưởng quý II so với quý I nhưng chưa nhiều. *Kinh tế trong nước*, còn gặp nhiều khó khăn, *GDP 6 tháng đầu năm 2023* tăng 3,72%, chỉ cao hơn tốc độ tăng 1,74% của 6 tháng đầu năm 2020 trong giai đoạn 2011-2023. Ở *trong tỉnh*, mức độ phụ thuộc vào loại hình kinh tế FDI lớn, kinh tế đang trong tình trạng suy giảm. Doanh nghiệp đang gặp rất nhiều khó khăn, từ việc mất đơn hàng cho đến không tiếp cận được vốn chi phí thấp; sản phẩm hành hóa phải cạnh tranh với hàng hóa giá rẻ tràn vào từ bên ngoài, khiến doanh nghiệp trong tỉnh càng khó trong phục hồi. Khái quát KTXH của tỉnh qua một số ngành, lĩnh vực trong tháng 7 và 7 tháng năm 2023 như sau:

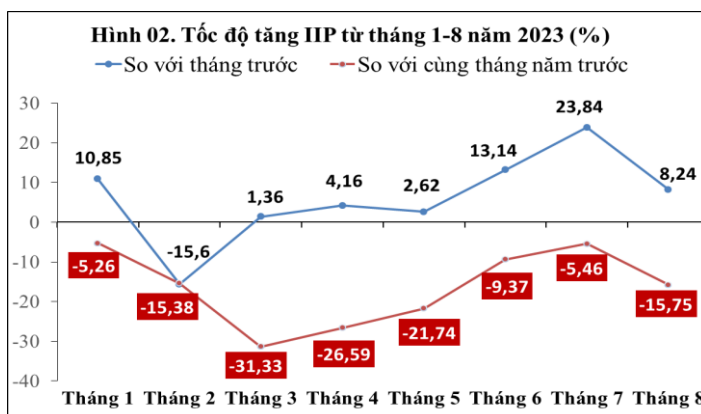
1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản: Tiến độ sản xuất vụ mùa (đến 15/8 - xem hình 1): Trong đó: Cây Lúa, gieo cấy đạt 99,7% kế hoạch sản xuất, bằng 96,8% so với cùng kỳ; diện tích lúa được chăm sóc lần 1 đạt 100% và diện tích được chăm sóc lần 2 là 8.000 ha, bằng 316,2% so cùng kỳ năm trước.

Hình 1. Diện tích gieo trồng một số cây hàng năm
(Tính đến 15/8/2023)



2. Sản xuất công nghiệp:

2.1. *Chỉ số IIP*: Tháng 8/2023 tuy tăng 8,24% so với tháng trước nhưng giảm nhiều (-15,75%) so với cùng tháng năm trước. Tính chung 8 tháng đầu 2023, IIP giảm (-16,77%) so với cùng kỳ (*giảm hơn 0,15% so với mức giảm của 7 tháng*). Trong đó, chỉ số sản xuất ngành SXSP điện tử, máy tính và quang học tháng 8/2023 giảm (-15,91%) so với cùng tháng năm trước, tương ứng 8 tháng 2023 giảm (-17,25%).



Biểu 01. Tốc độ tăng/giảm IIP 8 tháng qua các năm so với cùng kỳ năm trước của một số ngành công nghiệp trọng điểm

	ĐVT: %				
	2019	2020	2021	2022	2023
SXSP điện tử, máy vi tính và SP quang học	-12,02	-6,85	10,25	16,53	-17,25
Sản xuất trang phục	22,67	-32,44	40,56	40,78	-33,94
Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	5,59	0,15	8,25	11,99	-22,86
Sản xuất kim loại	1,42	-9,80	11,78	-8,52	4,41
Sản xuất thiết bị điện	10,77	-22,69	7,04	-17,51	-28,37
Sản xuất giường, tủ, bàn ghế	-17,87	-42,76	-11,65	7,64	3,74

2.3. *Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp*: Số lao động đang làm việc tại thời điểm 01/8/2023, tăng nhẹ (+2,02%) so với tháng trước nhưng (-2,3%) so với cùng thời điểm năm trước. *Tính chung 8 tháng*, chỉ số sử dụng lao động (-8,05%) so với cùng kỳ.

3. *Đăng ký doanh nghiệp (DN) trong nước*: Tháng 8, số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới giảm so với tháng trước nhưng tăng nhiều so với cùng tháng năm trước. Cụ thể: Số thành lập mới là 306 doanh nghiệp, với tổng số vốn đăng ký, bổ sung là 2.317 tỷ đồng; về số doanh nghiệp giảm (-8,7%) so với tháng trước nhưng tăng nhiều (+39,7%) so với cùng kỳ năm trước; về tổng vốn đăng ký tăng ở cả 2 gốc so sánh (+3,7%) và (+1,2%). Riêng vốn đăng ký bình quân trên một doanh nghiệp thành lập mới đạt 6,4 tỷ đồng (+13,6%) so tháng trước nhưng giảm khá nhiều (-27,6%) so cùng kỳ. *Tính chung 8 tháng*, số doanh nghiệp thành lập mới là 2.317 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 22.835 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước, tăng 33,5% về số doanh nghiệp và tăng 61,6% về tổng vốn đăng ký bổ sung; vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới đạt 9,9 tỷ đồng tăng 21%.

Biểu 02. Doanh nghiệp tham gia và rút lui khỏi thị trường 8 tháng đầu năm 2023 phân theo loại hình doanh nghiệp

	Tham gia		Rút lui	
	Doanh nghiệp	So với cùng kỳ (%)	Doanh nghiệp	So với cùng kỳ (%)
TỔNG SỐ	2.993	126,2	1.567	118,7
Công ty TNHH 1 thành viên	2.249	136,2	1.067	120,4
Công ty TNHH 2 thành viên trở lên	483	114,5	311	113,1
Công ty Cổ phần	256	88,6	174	119,2
Doanh nghiệp Tư nhân	5	50	15	115,4
Công ty Hợp danh	-	-	-	-

4. Về thu hút đầu tư: Đầu tư cả trong nước và nước ngoài (FDI) cùng giảm xuống, đặc biệt FDI giảm nhiều, do đó thiếu đi động lực tăng trưởng kinh tế kịp thời; cụ thể là:

- Thu hút đầu tư trong nước, tính từ đầu năm đến 20/8/2023, toàn tỉnh đã cấp mới đăng ký đầu tư cho 14 dự án với tổng số vốn đầu tư đăng ký là 3.877 tỷ đồng; cấp đăng ký đầu tư điều chỉnh cho 67 dự án đầu tư, trong đó có 16 dự án điều chỉnh vốn với tổng số vốn điều chỉnh giảm 910 tỷ đồng.

- Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tính từ đầu năm đến 20/8/2023, toàn tỉnh thu hút được 222 dự án FDI đăng ký cấp mới, tăng 154 dự án so với cùng kỳ năm trước.

Biểu 03. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài được cấp phép

	Từ 01/01 đến 20/8/2023 (Triệu USD)	So với cùng kỳ năm trước (%)
TỔNG SỐ	1.264,2	69,3
Vốn đăng ký mới	806,3	545,5
Vốn điều chỉnh	369,3	23,7
Góp vốn, mua cổ phần	17,6	54,2
Thu hồi	71,0	84,6

5. Vốn đầu tư từ nguồn NSNN bắt đầu tăng trở lại, tháng 8/2023, ước tính 594 tỷ đồng, tăng ở cả 2 gốc so sánh tháng trước và cùng tháng năm trước lần lượt là (+5,7%) và (+13,9%). Lũy kế 8 tháng năm 2023, ước tính ước tính VĐTNSNN đạt 3.482 tỷ đồng, giảm 1,2% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của ngân sách địa phương đạt thấp 42,3% kế hoạch vốn năm 2023.

6. Thương mại và dịch vụ giữ ổn định so với tháng trước, tuy nhiên so với tháng cùng kỳ năm trước có chỉ số tăng ở 2 con số, cụ thể: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, tháng 8/2023 ước đạt 7.613 tỷ đồng, tăng (+0,8%) so với tháng trước và tăng (+18,2%) so với cùng tháng năm trước; tính chung 8 tháng năm 2023, ước đạt 61.207 tỷ đồng, tăng cao (+20,5%) so với cùng kỳ năm trước.

7. Giá tiêu dùng trên địa bàn trong tháng 8/2023 tiếp tục được kiểm soát, không có biến động lớn. Cụ thể: CPI tăng nhẹ (+0,47%) so với tháng trước, tăng lên (+2,97%) so với cùng tháng năm trước (tháng 7/2023 tăng 2,58% so với cùng tháng năm trước); điều này cho thấy giá tháng này có xu hướng nới rộng khoảng cách tăng giá so với cùng kỳ năm trước. CPI bình quân 8 tháng đầu năm 2023, duy trì (+2,99%) so với cùng kỳ năm trước, đang ở mức thấp hơn mục tiêu Chính phủ đề ra là kiểm soát CPI tăng dưới 4%; Giá vàng và đô la Mỹ biến động theo thị trường thế giới, bình quân 8 tháng đầu năm 2023 giá vàng và đô la Mỹ có mức tăng khá tương đồng lần lượt là (+2,33%) và (+2,52%)

8. Xuất nhập khẩu hàng hóa¹: Tháng 7/2023, cả xuất khẩu và nhập khẩu đều giảm mạnh, trong đó nhập khẩu còn giảm mạnh hơn xuất khẩu; cụ thể, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 3,45 tỷ USD, giảm 9,3% so với cùng tháng năm trước, trong khi kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 2,67 tỷ USD, giảm 23,9% (Số liệu xuất nhập khẩu không có số liệu ước tính tháng 8/2023 - Theo nguồn của Tổng cục Hải quan). Tính chung 7 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu đạt 20,6 tỷ USD, giảm 17,9% so với cùng kỳ năm trước, nhập khẩu đạt 17,5 tỷ USD, giảm 25%.

9. Hoạt động vận tải: Sản lượng vận tải hành khách và sản lượng vận tải hàng hóa tiếp tục duy trì mức tăng cao so với cùng kỳ năm trước nhất là ngành vận tải hành khách đường bộ. Tuy nhiên, hoạt động kho bãi và hỗ trợ vận tải giảm nhiều so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân do sản xuất xuất công nghiệp giảm sút, cùng với đó hoạt động xuất nhập khẩu cũng giảm nhiều.

10. Thu chi ngân sách: Tổng thu đang giảm so với cùng kỳ năm trước trong khi tổng chi lại vẫn tăng lên. Tính chung 8 tháng đầu năm 2023, tổng thu ngân sách Nhà nước ước đạt 18.668 tỷ đồng, giảm 6,7% so với cùng kỳ năm trước. Chi ngân sách địa phương ước 9.591 tỷ đồng, tăng 3,7%.

Tóm lại, với những số liệu ở trên cho thấy trong tháng 8/2023 cho thấy có nhiều biểu hiện chững lại của kinh tế tỉnh Bắc Ninh. Trong những tháng tiếp theo khả năng tiếp tục còn khó khăn vì theo số liệu nhập khẩu đạt thấp và giảm nhiều so với cùng kỳ năm trước. Một số khuyến nghị của cơ quan Thống kê:

(1) Tiếp tục kiên trì mục tiêu ổn định kinh tế của tỉnh, bảo đảm các cân đối thu chi ngân sách nhà nước.

(2) Triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

(3) Tăng cường công tác giám sát, theo dõi tình hình biến động kinh tế thế giới (do kinh tế của tỉnh hội nhập sâu và chịu ảnh hưởng lớn bởi biến động kinh tế thế giới) để kịp thời tham mưu công tác điều hành kinh tế của tỉnh.

(4) Về thu hút đầu tư, nhất là thu hút đầu tư FDI: Cần quyết liệt, khẩn trương phối hợp, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn các doanh nghiệp FDI./.

CỤC THỐNG KÊ TỈNH BẮC NINH

¹ Nguồn: Website Tổng cục Hải Quan (Số liệu sơ bộ của tháng trước, không có ước tính của tháng báo cáo).